

Số: 198/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
Thành phố Uông Bí năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp thứ 11 về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Quyết định số 3912/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01- CTTr/TU ngày 15/7/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Uông Bí lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 9362/QĐ-UBND ngày 14/11/2021 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Chương trình cải cách hành chính thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Uông Bí năm 2023.

Điều 2. Giao phòng Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tổng hợp và báo cáo việc thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh;
- TT. Thành ủy, HĐND Thành phố (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Các phòng, ban, đơn vị(t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Khối MTTQ và các đoàn thể CT-XH thành phố;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Đạt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính Thành phố Uông Bí năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ-UBND ngày 16/01/2023
của Ủy ban nhân dân Thành phố Uông Bí)*

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01- CTr/TU ngày 15/7/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Uông Bí lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 9362/QĐ-UBND ngày 14/11/2021 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Chương trình cải cách hành chính thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030; Căn cứ Quyết định số 3912/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2023, Căn cứ tình hình thực tế của Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích, yêu cầu

a) Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là một nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành. Gắn công tác cải cách hành chính giữa các sở, ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung của cải cách hành chính.

b) Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, xây dựng nền hành chính thành phố ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu quả, hiệu lực, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

c) Tập trung đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Thường xuyên rà soát, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, đảm bảo các nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

d) Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt chủ đề công tác năm 2023 *“Đẩy mạnh thu hút đầu tư; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; chung tay chỉnh trang đô thị”*.

đ) Nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính năm 2023 là cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng dịch vụ công, đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng các sáng kiến, mô hình, cách mới và các giải pháp có tính đột phá nhằm nâng cao hiệu quả trong thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số tại thành phố.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

a) Giữ vững vị trí nhóm Tốt, Xuất sắc về Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Parindex); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

b) Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của thành phố; Kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, xã, phường trên địa bàn thành phố.

c) 100% các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố được ban hành đúng quy trình, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật của Trung ương, của Tỉnh.

d) Rà soát, đưa 100% thủ tục hành chính của các ngành giải quyết qua các hình thức tập trung tại Trung tâm hành chính công thành phố đảm bảo đồng bộ, kiểm soát tập trung, nâng cao tính công khai, minh bạch tạo sự thuận lợi cho tổ chức, người dân.

đ) 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, cấp tỉnh, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công thành phố; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã giải quyết đúng hạn đạt từ 99,7% trở lên.

e) Hoàn thành 100% số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công ở cả 2 cấp.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

(1) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính theo Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2022 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020-2030; Quyết định số 9362/QĐ-UBND ngày 14/11/2021 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Chương trình cải cách hành chính thành phố Uông Bí giai đoạn 2021-2030; triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/12/2022 về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

(2) Phân công rõ trách nhiệm của Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Đồng thời, định kỳ tổ chức đánh giá việc thực hiện ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

(3) Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện bảo đảm toàn diện, khách quan, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn.

(4) Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra giám sát, đôn đốc các Phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; Kịp thời có hình thức biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân, tổ chức thực hiện tốt và xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, làm ảnh hưởng đến hiệu quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

(5) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung CCHC; các chủ trương, chính sách liên quan đến CCHC; kết quả đạt được trong CCHC đến mọi người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

(6) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

(1) Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật, bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi. Đẩy mạnh ứng dụng công

nghe thông tin thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính kết nối, liên thông và hiệu quả.

(2) Chủ động rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản phục vụ cho yêu cầu quản lý nhà nước và bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

(3) Thực hiện tốt các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật và kịp thời xử lý và kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

(4) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

(5) Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

(6) Tăng cường công tác rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp hàng đầu ở trong và ngoài nước đầu tư vào thành phố; chính sách thu hút doanh nhân giỏi, nhân lực chất lượng cao đến đầu tư kinh doanh và sinh sống tại thành phố; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Cải cách thủ tục hành chính

(1) Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc cập nhật công bố, công khai, minh bạch thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức, nhất là môi trường mạng, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhân dân kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính dễ dàng, mọi lúc mọi nơi. Duy trì việc cập nhật TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia (chậm nhất là trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố).

(2) Tổ chức rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm các thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đơn giản hóa thành phần hồ sơ giải quyết, lại bỏ các mẫu tờ khai, đơn có nội dung trùng lặp thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của thành phố.

(3) Tiếp tục tập trung rà soát, tham mưu cắt giảm tối đa và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, cấp phép đầu tư, nhất là lĩnh vực đầu tư công, xây dựng, tài nguyên, môi trường, đất đai...

(4) Rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính dựa trên đánh giá sự phù hợp của quy định thủ tục hành chính để thực hiện trên môi trường điện tử; khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ, giấy tờ, liên thông điện tử giữa các cơ quan trong quá trình xem xét, giải quyết thủ tục hành chính để tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, thành phố.

(5) Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Tiếp nhận, xử lý và trả lời kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, thành phố và các hình thức khác.

(6) Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào đủ năng lực, sát cơ sở thì giao giải quyết, bảo đảm đúng quy định và nguyên tắc quản lý, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực, phiền hà. Giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị.

(7) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính ở địa phương, đơn vị. Thực hiện kiểm tra đột xuất về giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công thành phố và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. Nghiêm túc xử lý các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây phiền hà, những phiền hà, tiêu cực hoặc xử lý hồ sơ công việc không theo đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

(1) Thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức, cơ quan, đơn vị. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp theo hướng sâu sát, cụ thể, thực hiện phương châm: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian hoàn thành và rõ hiệu quả.

(2) Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó chú trọng khối y tế, giáo dục-đào tạo và lao động-xã hội); nâng cao năng lực quản trị của các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ về chi thường xuyên; phấn đấu mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 99%.

(3) Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu, mỗi nhiệm vụ chỉ giao cho một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm, xác định rõ trách nhiệm tập thể gắn với đơn

đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cho cấp dưới trực tiếp, chính quyền địa phương quyết định hoặc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực trên địa bàn quản lý, phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện, khả năng của chính quyền địa phương.

(4) Sắp xếp cấp phó trong các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của Trung ương.

(5) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng, thực hiện hiệu quả mô hình cơ quan nhà nước, phòng họp không giấy tờ.

5. Cải cách chế độ công vụ

(1) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

(2) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu.

(3) Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, cán bộ trẻ, cán bộ trình độ cao, cán bộ có trình độ công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương để làm chủ các ứng dụng mới.

(4) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo chức danh, nhất là cán bộ cấp phòng và cấp xã; bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên môn, lý luận, ngoại ngữ, kiến thức hội nhập, văn hóa ứng xử của đội ngũ cán bộ trong thực thi công vụ. Cải thiện môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, cạnh tranh lành mạnh, tạo cơ hội phát triển, gắn kết, gắn bó, ổn định của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

(1) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước. Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công từ thành phố tới cấp xã. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và lợi ích nhóm.

(2) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng

ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

(3) Thực hiện có hiệu quả cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

(4) Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

(5) Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ... Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

(1) Thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử thành phố, tích hợp với các hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ban, ngành Trung ương, của tỉnh, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp thành dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

(2) Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính và toàn bộ văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ hồ sơ của các cơ quan đảng, nhà nước, tổ chức, đoàn thể; xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian, cơ sở dữ liệu nền tảng, chuyên ngành và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội. Đến hết năm 2023 phối hợp hoàn thành 08 cơ sở dữ liệu nền tảng quan trọng của tỉnh, gồm: Đất đai; cán bộ, công chức, viên chức; Y tế; Giáo dục; Quy hoạch; Du lịch; Đầu tư công; Giao thông.

(Nội dung cụ thể tại Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường

(1) Căn cứ các nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố và Chủ

tịch UBND các xã, phường chủ động xây dựng Kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị, xã, phường; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

(2) Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác cải cách hành chính.

(3) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, xã, phường; Thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo Quý I, II, III và năm vào thời gian 01/3; 01/6; 01/9; 01/12) về Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, báo cáo Sở Nội vụ theo đúng quy định.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

2.1. Phòng Nội vụ

(1) Phòng Nội vụ - Cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của Thành phố chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch;

(2) Chủ trì tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và xây dựng dự thảo báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố gửi Sở Nội vụ theo quy định về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của thành phố.

(3) Tổ chức đánh giá, chấm điểm kết quả Chỉ số cải cách hành chính của Thành phố theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; Tham mưu UBND thành phố tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng năm.

2.2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và các Phòng: Tư pháp, Văn hoá - Thông tin, Tài chính - Kế hoạch, Trung tâm Hành chính công chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ kiểm tra các nội dung cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Nội vụ, cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của thành phố) về các nội dung cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo thời gian theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

3. Trung tâm hành chính công thành phố

(1) Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC theo nguyên tắc “5 tại chỗ” (tiếp nhận,

thẩm định, phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả ngay tại chỗ) và quy trình 05 bước trên môi trường điện tử theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, giảm thiểu giao dịch trực tiếp, thực hiện toàn bộ quy trình xử lý hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử gắn với áp dụng chữ ký số.

(2) Tăng cường theo dõi, giám sát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC, đặc biệt là việc thực hiện các quy định trong hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; thực hiện nghiêm quy định có văn bản thông báo khi yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc xin lỗi tổ chức, công dân khi giải quyết hồ sơ quá hạn; giám sát chặt chẽ việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; phối hợp, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm; thống kê, cập nhật kịp thời thủ tục được công bố thực hiện tại Trung tâm Hành chính công thành phố.

(3) Nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm hành chính công thành phố và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã để đáp ứng yêu cầu công tác giải quyết TTHC. Triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: Hệ thống tổng đài hướng dẫn - giải đáp; dịch vụ bưu chính chuyên phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử; công chứng, chứng thực hồ sơ tại Trung tâm hành chính công thành phố và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

(4) Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức, viên chức trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp về tính pháp lý của hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng chữ ký số; Tham mưu UBND thành phố tổ chức đoàn công tác học tập thực tiễn số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tại các thành phố, Thị xã triển khai hiệu quả.

4. Các cơ quan thuộc tỉnh đóng trên địa bàn thành phố

(1) Chủ động triển khai có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính của ngành, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trong thực hiện nhiệm vụ cải cách các thủ tục hành chính có liên quan, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ công dân và tổ chức trên địa bàn thành phố.

(2) Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; Mở rộng các hình thức tuyên truyền; Chủ động phối hợp với Trung tâm Truyền thông và văn hoá thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, ngành mình.

(3) Chủ động phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đóng trên địa bàn thành phố.

5. Trung tâm Truyền thông và văn hoá thành phố

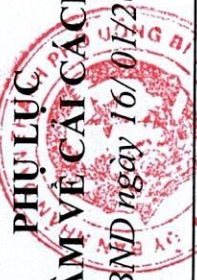
(1) Tiếp tục duy trì các chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tăng cường tuyên truyền các nội dung về cải cách hành chính và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn thành phố.

(2) Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền để phổ biến rộng rãi vai trò, nội dung, hiệu quả của công tác cải cách hành chính đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố; thực hiện thường xuyên chuyên mục “Chung tay cải cách hành chính” có hiệu quả. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính thông qua các hình thức, cách làm cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương đến toàn thể nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò và hiệu quả của cải cách hành chính.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này./.



CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: 198/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố Uông Bí)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
Nội dung 1. Công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Uông Bí năm 2023	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì các nội dung của CCHC	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND thành phố	Tháng 01/2023
2	Triển khai xác định chỉ số đánh giá kết quả CCHC của các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì các nội dung của CCHC liên quan	Quyết định công bố của UBND thành phố	Quý I/2023
3	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND thành phố	Tháng 02/2023
4	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC tại một số cơ quan, đơn vị.	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	- Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra	Tháng 5/2023 Tháng 10/2023
5	Hội nghị công bố kết quả xếp hạng Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, DGI của thành phố Uông Bí năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ cần rút kinh nghiệm, triển khai năm 2023	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	- Kế hoạch của UBND thành phố	Tháng 4/2023
Nội dung 2. Cải cách thể chế hành chính					
1	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	- Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.	- Quý I/2023 - Năm 2023

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
2	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	- Báo cáo kết quả rà soát văn bản - Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được rà soát	- Nhiệm vụ thường xuyên; - Tháng 01 của năm kế tiếp.
3	Cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Số hóa toàn bộ văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành	Nhiệm vụ thường xuyên.
4	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Các Hội nghị, lớp tập huấn, tuyên truyền	Nhiệm vụ thường xuyên.
Nội dung 3: Cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023	Văn phòng HĐND - UBND thành phố	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Quyết định phê duyệt Kế hoạch của UBND thành phố	-Quý I/2023 - Nhiệm vụ thường xuyên
2	Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính	Phòng Tư pháp	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Văn bản tham gia ý kiến vào Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành	Khi có dự thảo văn bản QPPL
3	Rà soát TTHC để đơn giản hóa theo hướng cải tiến quy trình, cách thức thực hiện, thời gian giải quyết TTHC, đảm bảo nhanh gọn, đúng pháp luật, hiệu quả.	Văn phòng HĐND - UBND thành phố; Trung tâm Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Các Quyết định ban hành có TTHC liên quan lĩnh vực, ngành	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
4	Rà soát, đưa các TTHC vào thực hiện tại Trung tâm Hành chính công	Văn phòng UBND - UBND thành phố, Trung tâm Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Các TTHC được niêm yết, công khai giải quyết tại Trung tâm Hành chính công	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND cấp xã	Trung tâm Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Hội nghị tập huấn	Năm 2023
Nội dung 4: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước					
1	Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của pháp luật	Phòng Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp xã	Khi có chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023
2	Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng giai đoạn 2022-2026	Phòng Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp xã	Khi có chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh	Năm 2023
Nội dung 5: Cải cách chế độ công vụ					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của thành phố năm 2023	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Quyết định ban hành Kế hoạch của thành phố	Quý I/2023
2	Tiếp tục triển khai thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 108/2014/NQ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Quyết định của UBND thành phố	Năm 2023
3	Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển dụng công chức, thi tuyển viên chức theo nhu cầu của các đơn vị	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Kế hoạch/ Quyết định của UBND thành phố	Năm 2023
Nội dung 6: Công tác cải cách tài chính công					

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp		
1	Tham mưu thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Văn bản hướng dẫn, Quyết định của UBND thành phố	Năm 2023
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Báo cáo UBND thành phố về kết quả thực hiện theo định kỳ	Năm 2023
Nội dung 7: Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Quyết định phê duyệt Kế hoạch của UBND thành phố	Năm 2023
2	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các chương trình đào tạo tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu; lãnh đạo chuyên trách về CNTT (CIO); cán bộ chuyên trách CNTT (IT) tại các cơ quan nhà nước và đội ngũ làm công tác truyền thông; đào tạo chuyên sâu theo từng lĩnh vực quản trị cho cán bộ vận hành IDC của thành phố.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường	Văn bản hướng dẫn, Văn bản chỉ đạo	Nhiệm vụ thường xuyên

